

Số: 235/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố T, ngày 14 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 81; 82; 83; 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, thụ lý số 3241/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, gồm:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lê Minh T1, sinh năm: 1986

HKTT: số nhà F3/4X, Ấp 6B, xã V, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Căn hộ 9.01 Lô B, chung cư 9 View Apartment, số 01 Đường X, Khu phố Y, phường PLB, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Như N, sinh năm: 1990

HKTT: số nhà F3/4X, Ấp 6B, xã V, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Căn hộ 9.01 Lô B, chung cư 9 View Apartment, số 01 Đường X, Khu phố Y, phường PLB, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Ông Lê Minh T1 và bà Nguyễn Thị Như N đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 30/6/2014.

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/02/2023, ông Lê Minh T1 và bà Nguyễn Thị Như N đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Bà Nguyễn Thị Như N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh Thảo C (nữ), sinh ngày 17/7/2015. Ông Lê Minh T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

[3] Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Lê Minh T1 và bà Nguyễn Thị Như N thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao con chung tên Lê Minh Thảo C (nữ), sinh ngày 17/7/2015 cho bà Nguyễn Thị Như N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Lê Minh T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng, thực hiện từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Trường hợp ông T1 không thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi trên số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Lê Minh T1 được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Các đương sự xác định không có.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Minh T1 và bà Nguyễn Thị Như N phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông T1, bà N đã nộp theo biên lai thu số 0007565 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T1, bà N đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
 - VKSND Tp. T;
 - CCTHADS Tp. T;
 - Dương sự;
 - UBND xã LĐ,
- huyện BL, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Ngọc Khánh